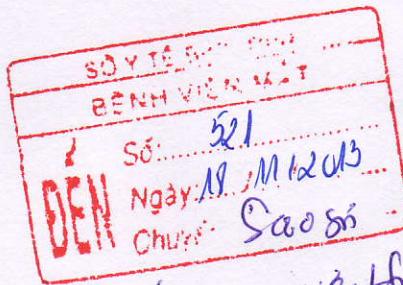


UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH,
SỞ Y TẾ
Số: 216 /BC-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013



BÁO CÁO
**Tổng kết công tác thanh tra năm 2013
và phương hướng nhiệm vụ năm 2014**

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2013

Lưu ý

Thực hiện chương trình công tác thanh tra năm 2013, Sở Y tế Bình Định báo cáo tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm 2013, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Tổng số cuộc thanh tra được tiến hành:
 - + Số cuộc theo kế hoạch: 01
 - + Số cuộc thanh tra đột xuất: không có
 - + Số cuộc đang thực hiện: 01
 - + Số cuộc kết thúc: không có
- + 01 cuộc thanh tra việc quản lý sử dụng nguồn kinh phí từ hoạt động xã hội hóa trang thiết bị không triển khai theo kế hoạch vì các phòng thuộc Sở Y tế đã tiến hành kiểm tra.

b) Kết luận thanh tra

Đang xây dựng tiến hành thanh tra nên chưa có kết luận.

c) Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra

- Số kết luận và quyết định xử lý về thanh tra được kiểm tra trong kỳ báo cáo: không có;
- Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về (về kinh tế, hành chính và chuyển cơ quan điều tra xử lý): Không có.

2. Thanh tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Tiến hành 14 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, trong đó:

- + Kỳ trước chuyển sang: Không
- + Thành lập đoàn thanh tra, triển khai trong kỳ báo cáo theo kế hoạch được duyệt: 14 cuộc
 - + Thanh tra độc lập: không
 - + Thanh tra đột xuất: Không
- b) Kết quả thanh tra
 - Tổng số đối tượng được thanh tra:
 - + Số cá nhân được thanh tra: 393 cá nhân
 - + Số tổ chức được thanh tra: 69 tổ chức. Đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại các đơn vị và ban hành kết luận thanh tra.
 - Tổng số tổ chức, các nhân vi phạm:
 - + Số tổ chức vi phạm: không
 - + Số cá nhân vi phạm: 78 cá nhân. Ban hành 78 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng tiền phạt: 257.150.000 đồng.
 - Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra:
 - + Vi phạm các quy định về lĩnh vực hành nghề y dược ngoài công lập;
 - + Vi phạm các quy định về lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm.
 - Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thu hồi: Các cơ sở vi phạm đã thực hiện việc nộp tiền phạt vào Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 01 cuộc
- + Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 06 đơn vị
- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 01 cuộc
- + Đã ban hành kết luận 06 kết luận.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: 0/6 đơn vị
- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không có
- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Các đơn vị đã báo cáo việc khắc phục một số những tồn tại còn thiết sót trong thủ tục hành chính.

4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra

Tổ chức 01 lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra cho 100 người tham gia (bao gồm cán bộ công chức Văn phòng Sở và lãnh đạo 30 đơn vị trực thuộc).

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp dân

- Số lượt công dân đã tiếp: Không có;
- + Số vụ việc: Không có;
- + Số đoàn đông người so sánh với cùng kỳ năm 2012: Không có
- Việc xử lý khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp: Không có.

2. Xử lý đơn thư

- Tổng số đơn tồn năm 2012 chuyển sang: Không có.
- Tổng số đơn thư nhận được trong năm: 24 đơn; so sánh với cùng kỳ 2012: giảm 26 đơn.
 - Kết quả phân loại đơn khiếu nại, tố cáo:
 - + Khiếu nại: 05 đơn
 - + Tố cáo: 03 đơn
 - + Phản ánh, kiến nghị: 16 đơn
 - Kết quả xử lý đơn thư:
 - + Hướng dẫn: 02 đơn;
 - + Chuyển đơn: 15 đơn;
 - + Thủ lý: 04 đơn

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Giải quyết khiếu nại

- Tổng số vụ khiếu nại đã giải quyết: 02 vụ
- Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền: 02 vụ;
- Tỷ lệ khiếu nại đúng: 0 vụ; sai: 02 vụ; đúng một phần: 04 vụ;
- Quyết định giải quyết đã được thi hành: 01 vụ; chưa được thi hành: 01 vụ (tiếp khiếu lên Ủy ban nhân dân tỉnh); những vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền còn tồn đọng: không có.

b) Giải quyết tố cáo

- Tổng số vụ tố cáo đã giải quyết: 01 vụ;
- Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền: 01 vụ;
- Tỷ lệ tố cáo đúng: Không có; sai: không đúng; đúng một phần: 01 vụ;
- + Quyết định xử lý tố cáo đã được thi hành: 01; chưa được thi hành: 01;

những vụ tố cáo thuộc thẩm quyền còn tồn đọng: không có.

c) Kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, bức xúc, kéo dài (theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 1130/KH-TTCP ngày 10/5/2012 của Thanh tra Chính phủ): Không có.

d) Kết quả

Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- + Đã thu hồi về cho Nhà nước: 155.235.000 đồng (*một trăm năm mươi lăm triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng*);
- + Số người được bảo vệ quyền lợi: Không có;
- + Số người vi phạm bị xử lý: 02 cá nhân.

4. Một số nhiệm vụ khác

a) Về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Vào ngày 09/8/2013 Sở Y tế đã tổ chức 01 lớp tuyên truyền, phổ biến triển khai Luật Khiếu nại, Luật tố cáo và các Nghị định hướng dẫn thi hành cho 100 cán bộ công chức Văn phòng Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Kết quả thực hiện Đề án đổi mới công tác Tiếp công dân (theo Quyết định 858/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ)

Phòng tiếp công dân của Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang bị phương tiện làm việc như: máy tính, bàn, tủ làm việc, sổ sách ghi chép...

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Sở Y tế lồng ghép tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức của Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc thông qua các buổi giao ban tuần, tháng.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTN

Trên cơ sở kế hoạch và văn bản chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch chương trình công tác năm 2013 số 320/KH-SYT ngày 25 tháng 02 năm 2013 của Sở Y tế về phòng, chống tham nhũng và Quyết định thanh tra số 560/QĐ-SYT ngày 27/5/2013 của Giám đốc Sở Y tế về việc thanh tra, kiểm tra việc triển khai và thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng tại 06 đơn vị trực thuộc.

3. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Mọi tổ chức, công dân trực tiếp có yêu cầu giải quyết công việc liên quan đến ngành Y tế được bộ phận Văn phòng tiếp đón và liên hệ với lãnh đạo các phòng chức năng và lãnh đạo Sở để giải quyết ngay trong ngày.

Chỉ đạo công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, các cơ quan chức năng nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện. Trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị, việc công khai tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ cũng dần đi vào nề nếp. Hình thức công khai theo đúng quy định của Luật PCTN như thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, cung cấp thông tin khi có yêu cầu...

Công tác tổ chức cán bộ: Việc quy hoạch, đào tạo cán bộ, phân công nhiệm vụ công tác cho CBCCVC trong các đơn vị thực hiện đúng quy trình, thông qua tập thể, lấy phiếu tín nhiệm từ CBCCVC trong toàn đơn vị; việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác xuất phát từ nhiệm vụ công tác, năng lực, phẩm chất cán bộ, được tập thể thông qua. Chưa phát hiện có việc trù dập, ức hiếp, cửa quyền đối với CBCCVC.

Toàn bộ quá trình xét tuyển viên chức ngành y tế đều được niêm yết công khai tại Sở và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

Toàn bộ các gói thầu thuốc, trang thiết bị y tế, công trình xây dựng, mua sắm... thuộc diện phải đấu thầu đều được triển khai theo hình thức đấu thầu rộng rãi. Thông tin đấu thầu được đăng tải trên Báo Đầu thầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chưa có vi phạm nào về đấu thầu.

Xã hội hóa các trang thiết bị y tế, các dự án, chương trình mục tiêu thuộc thẩm quyền quản lý đều được công khai theo đúng quy định như đối với các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách tỉnh. Trong thời gian qua, Sở chưa có dự án huy động từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Hàng tháng, hàng quý tổ chức giao ban, tạo điều kiện để Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc tham gia thảo luận, góp ý tìm giải pháp; đồng thời báo cáo hoạt động của đơn vị để lãnh đạo Sở nắm tình hình thực tế từng đơn vị để thực hiện tốt nhiệm vụ của các cấp giao cho ngành y tế.

Hàng tuần, tổ chức giao ban Văn phòng Sở để nắm bắt thông tin, tình hình thực hiện nhiệm vụ của các phòng, ban, từ đó đề ra biện pháp, kế hoạch công tác của Ngành trong thời gian tới.

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của Ngành, Sở Y tế tổ chức triển khai, hướng dẫn đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt các quy định của văn bản.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, quy chế làm việc của cơ quan và quy chế tổ chức các cuộc họp, hội nghị...

Quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, điện nước, điện thoại, văn phòng phẩm....theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định. Xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

Nhìn chung, các đơn vị đã đẩy mạnh rà soát, xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, qua đó đã nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản của Nhà nước, tích cực PCTN, lãng phí.

c) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức

Hầu hết các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đã triển khai và thực hiện Quyết định số 29/2008/QĐ-BYT của Bộ Y tế về Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp y tế, bằng cách ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp y tế và thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức.

Chấp hành tốt Quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra theo Quyết định số 1860/2007/QĐ-TTCP-TCCB ngày 06/9/2007 của Thanh tra Chính phủ.

Xây dựng ý thức chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế của ngành, và nội quy của các cơ sở Y tế.

Xây dựng ý thức học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, tích cực tham gia nghiên cứu khoa học và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, làm việc có kế hoạch, đảm bảo năng suất, chất lượng, hiệu quả.

Xây dựng ý thức trách nhiệm cao khi thi hành công vụ, thực hiện tốt Quy chế dân chủ, công khai về tài chính, có ý thức thực hành tiết kiệm.

Xây dựng tinh thần thái độ phục vụ người bệnh tốt, niềm nở, ân cần, văn minh, lịch sự trong giao tiếp, tính khẩn trương, chính xác trong thực hiện nhiệm vụ. Trang phục sạch sẽ gọn gàng, đeo thẻ công chức, viên chức đúng theo quy định.

Xây dựng lối sống giản dị, khiêm tốn, thật thà đoàn kết, trung thực thẳng thắn trong tự phê bình và phê bình.

Xây dựng ý thức chấp hành chế độ kiểm tra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, giữ gìn môi trường xanh-sạch - đẹp trong các cơ sở Y tế.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP Nghị định của Chính phủ ban hành ngày 27/10/2007 quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác với cán bộ, công chức, viên chức: Hiện nay Sở Y tế đang rà soát kiểm tra danh mục các vị trí công tác có thời hạn.

d) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Qua báo cáo của 29 đơn vị trực thuộc cho thấy các đơn vị đã thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; có giấy giao nhận bản kê khai tài sản; ban hành quyết định phê duyệt danh sách viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập trước khi tổ chức, hướng dẫn cho viên chức kê khai và kê khai bổ sung theo quy định.

Tổng số phải kê khai lần đầu 47 người, số đã kê khai lần đầu 47 người;

Tổng số phải kê khai bổ sung 398 người, số người đã kê khai bổ sung 398 người.

e) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Chưa có đơn vị nào xảy ra vụ việc về tham nhũng.

f) Việc thực hiện cải cách hành chính; việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

- Sở Y tế đã triển khai mạng LAN nội bộ để trao đổi, cập nhật thông tin giữa các phòng, ban của Sở từ năm 2005 và đã có website của Sở, thường xuyên cập nhật thông tin, văn bản mới nhất nhằm trao đổi, cung cấp thông tin cho các đơn vị trực thuộc.

- Hiện tại 27/30 đơn vị trong ngành đã tiến hành trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách.

g) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có).

4. Phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng thông qua hoạt động của cơ quan thanh tra

Sở Y tế đã xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc triển khai và thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, tiến hành kiểm tra tại 06 đơn vị trực thuộc trong quý 2. Qua thanh tra tuy chưa phát hiện sai phạm lớn, nhưng đã làm rõ và yêu cầu khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong công tác phòng, chống tham nhũng tại các đơn vị được thanh kiểm tra.

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

- Thực trạng tổ chức bộ máy cán bộ, công chức của thanh tra tính đến tháng 15/11/2013:

+ Tổng số cán bộ, công chức: 04 cán bộ, trong đó: TTV cao cấp: 0; TTV chính: 01; Thanh tra viên: 03; chuyên viên: 0, cán bộ trong biên chế: 04; lao động hợp đồng: 0.

+ Tổng số cán bộ được tiếp nhận, nghỉ hưu, chuyển công tác, bổ nhiệm, luân chuyển, nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển đổi vị trí công tác, vi phạm kỷ luật (nêu số lượng từng loại) năm 2013: Có 01 cán bộ được bổ nhiệm ngạch chuyên viên 01/11/2013.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, nhân viên thanh tra;
 - + Tổng số cán bộ được cử đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, trong đó: 0.
 - + Tổng số cán bộ, công chức được cử đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận: 0
 - + Tổng số cán bộ được cử đi các lớp bồi dưỡng khác: 0

V. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch; thanh tra đột xuất.
- Những điểm mới trong công tác thanh tra năm 2013; vai trò và tác động của thanh tra đối với quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội;
- Đánh giá việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của thanh tra Bộ, ngành, địa phương;
- Đánh giá về kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo (tính khả thi, tính kịp thời, tính nghiêm minh) và việc công khai kết luận thanh tra, việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo;
- Đánh giá những chuyển biến trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; vai trò của cơ quan thanh tra trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;
- Đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy, cán bộ công chức và khả năng hoàn thành nhiệm vụ...
- Những nội dung khác có liên quan.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2014

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Xây dựng kế hoạch, các giải pháp phối hợp tốt với các ngành chức năng liên quan, các phòng ban Văn phòng Sở, các đơn vị chuyên khoa trực thuộc Sở trong việc tổ chức thực hiện công tác thanh tra.
2. Tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục về pháp luật, đặc biệt là Luật khiếu nại, tố cáo, Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Tuyên truyền về công tác thanh tra trên tập tin y tế của Thanh tra Bộ Y tế và tập tin y tế của Trung tâm thông giáo dục sức khỏe của Sở Y tế và trên các phương tiện thông tin đại chúng.
3. Đa dạng hóa các hoạt động công tác thanh tra: thanh tra chuyên đề, thanh tra thường xuyên, đột xuất; gắn công tác thanh tra với chức năng tham mưu, giám sát công tác quản lý nhà nước; gắn công tác thanh tra y tế với công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương.

4. Tăng cường công tác thông tin, khoa học; đặc biệt ứng dụng công nghệ tin học trong quản lý hoạt động thanh tra. Thực hiện chế độ báo cáo đúng thời gian quy định.

5. Xây dựng tổ chức thanh tra trong sạch, vững mạnh thông qua việc hoạt động theo kế hoạch, thực hiện dân chủ trong công tác thanh tra. Tăng cường rèn luyện phẩm chất, đạo đức và thực hiện nghiêm 5 điều kỵ luật của thanh tra viên.

II. NHIỆM VỤ

1. Trong công tác thanh tra

- Tổ chức và thường trực việc tiếp công dân theo quy định
- Thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm
- Thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo; Luật phòng chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao tại một số đơn vị trực thuộc Sở Y tế
 - Thanh tra hành nghề y được tư nhân
 - Thanh tra việc thực hiện quy chế thường trực, quy chế cấp cứu tại một số đơn vị trực thuộc
 - Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý giá thuốc phòng, chữa bệnh cho người
 - Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phân phối thuốc
 - Thanh tra, kiểm tra thu một phần viện phí tại một số đơn vị trực thuộc
 - Xử lý các vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về y tế theo quy định của Pháp luật
 - Kiến nghị các biện pháp tăng cường quản lý Nhà nước về y tế và quản lý Nhà nước về thanh tra y tế để giúp các đơn vị trực thuộc Sở Y tế thực hiện đúng các quy định của pháp luật
 - Hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra đối với các đơn vị trực thuộc Sở Y tế
 - Tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình hoạt động thanh tra y tế.

2. Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong kế hoạch của Ngành. Tập trung tham mưu, đề xuất giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài; chủ động giải quyết ngay các vụ việc thuộc thẩm quyền mới phát sinh, không để kéo dài, vượt cấp. Đôn đốc Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo, gắn với rà soát, đôn đốc giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực phức tạp có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 14/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới công tác tiếp công dân; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 27/8/2010 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án Đổi mới công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Bình Định và Thông tư số 07/2012/TT-TTCP ngày 28/7/2012 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn quy trình tiếp công

dân. Tập trung tham mưu, đề xuất giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài; chủ động giải quyết ngay các vụ việc thuộc thẩm quyền mới phát sinh, không để kéo dài, vượt cấp. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước trong việc chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo, gắn với rà soát, đôn đốc giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực phức tạp có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tại một số đơn vị trực thuộc.

- Xét giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác xét giải quyết khiếu nại, tố cáo của các đơn vị trực thuộc Sở.

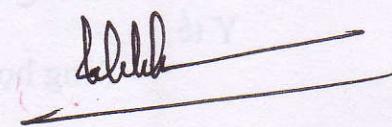
3. Trong công tác chống tham nhũng

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, biện pháp phòng ngừa tham nhũng, công khai minh bạch các hoạt động của Ngành, gắn với cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm hạn chế phát sinh tham nhũng. Thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong việc chấp hành các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng. Tăng cường phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng thông qua công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Nơi nhận:

- Thanh tra BYT;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo SYT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Văn Cang

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH
(Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

TT	Số đơn vị có vi phạm				Tổng sai phạm				Kiểm tra, dồn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý và thanh tra			
	Thực hiện	Hình thức	Tiến độ	Số đơn vị được thanh tra				Hành chính	Chuyên điều tra	Vụ	Kết quả kiểm tra, dồn đốc	
				Dột xuất	Kết thúc	Đã ban hành kết luận	Trên khai trong ký bão cáo					
1	Không có			2	3	4	5	6	7	8	9	10
				11=13+15	12	13	14	15	16	17	18	19
					20	21	22	23	24	25	26	27
					28	29	30	31				

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Cang



UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA, THANH TRA CHUYÊN NGÀNH
(Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

Đơn vị tính: Tiền (triệu)

Biểu

TT	Tên cuộc kiểm tra, thanh tra	Kết quả									
		Số cuộc thanh tra	Thanh lập Đoàn	Số ca nhan được thanh tra	Số tờ chúc được thanh tra	Số có vi phạm	Số QĐ xử phạt hành chính được ban	Số tiền vi phạm	Số tiền tài sản vi phạm	Số tiền xử lý vi phạm hành chính	Số tiền đã thu
		Tổng số ca nhan	Tổng số tờ chúc	Tổng số ca nhan	Tổng số tờ chúc	Tổng số ca nhan	Tổng số tờ chúc	Tổng số ca nhan	Tổng số tờ chúc	Tổng số ca nhan	Gh
1	Thanh tra việc thực hiện Quy chế thường trực, cấp cứu	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11
1	Thanh tra hành nghề y, dược, y dược học cổ truyền tư nhân	1	0	0	8	0	0	0	0	0	12
2	Thanh tra, kiểm tra việc triển khai và thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT	3	0	166	0	35	35	0	0	0	14
3	Thanh tra, kiểm tra việc thực phẩm	1	0	0	10	0	0	0	0	0	0
4	Thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, phân phối vắc xin, sinh phẩm y tế	3	0	219	0	43	43	0	0	0	0
5	Thanh tra, kiểm tra việc quản lý, phân phối, sử dụng thuốc gây nghiện,	1	0	0	7	0	0	0	0	0	0
6	Thanh tra, kiểm tra việc hướng tâm thần	1	0	8	6	0	0	0	0	0	0

Thanh tra, kiểm tra việc triển khai và thực hiện công tác thanh tra của Thủ trưởng, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra															
Thanh tra, kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế															
Thanh tra, kiểm tra việc triển khai và thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT															
Thanh tra việc thực hiện các quy định về quản lý giá thuốc phòng chữa bệnh cho người và thực hành tốt (GPs) sản xuất, bảo quản, sử dụng tài sản công															
Tổng cộng= 10	14	0	393	69	87	78	15	78	78	0	0	0	0	0	257,150.0
															257,150.0
															0

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013



SỞ
GIÁM ĐỐC

Y TẾ

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

SƠ Y TẾ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHÜNG PHÁT HIỆN QUA CÔNG TÁC CỦA NGÀNH THANH TRA
 (Số liệu tính từ ngày 01/1/2012 đến ngày 31/10/2013)

TT Đơn vị phát hiện	Số vụ		Tài sản tham nhũng		Kiến nghị thu hồi		Đã thu		Kiến nghị xử lý		Kết quả xử lý		Xử lý trách nhiệm người đứng đầu												
	Tổng tiền (trđ)	Tiền sản khác quy ra tiền (trđ)	Tài sản (m2)	Đất tiền (trđ)	Tài sản khác quy ra tiền (trđ)	Đất tiền (trđ)	Tài sản khác quy ra tiền (trđ)	Đất chính	Hành cơ quan điều tra	Chuyển hành chính	Đã xử lý hành chính	Đã khởi tố													
1	2	3	4	5=6+7	6	7	8	9=10+11	10	11	12	13=14+15	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
	Không có	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIAO ĐỐC



Nguyễn Văn Cang

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

Biểu số 1d

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THANH TRA
(Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

TT	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo	Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân		Kiểm tra, thanh tra trách nhiệm		Kiểm tra việct thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý		
		Pháp luật về thanh tra	Pháp luật về TT, KNTC, PCTN	Thực hiện pháp luật	Thực hiện pháp luật về TT, KNTC, PCTN	Số đơn vị có vi phạm	Kiểm nghị xử lý	Tổng số KLTN và QĐXL
				số cuộc	số đơn vị	số cuộc	đơn vị	kiểm tra
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	0	1	100	1	100	1	6	0

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013



Nguyễn Văn Cang

TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LUỢNG THANH TRA
(Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

Đơn vị tính: Ng

Chi tiêu biên chế được duyệt	Thực trạng cán bộ công chức trong kỳ báo cáo		Biến động trong kỳ báo cáo (số CBCC)		Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra		Đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước		Đào tạo lý luận chính trị		Đào tạo khác (ngoại ngữ, tin tin học, đại học, đại học)		Số CBCC hiện có		
	Trong đó:		Trong đó	Ví phạm kỷ luật	Trong đó	Trong đó	Trong đó	Trong đó	Trung cấp	Cao cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên chính	Chuyên viên chính	Chuyên viên chính	
	Thanh tra viên chính		CV và trưởng đường	Cán sự và trưởng đường	CV và trưởng đường	Trưởng phòng đường	Trưởng phòng đường	Trưởng phòng đường	Trưởng phòng	Chuyên viên	Số CBCC trong biên chế	Cán sự và trưởng đường	CV và trưởng đường	Trưởng phòng	
	Thanh tra viên		GVC và trưởng	Số lao động hợp đồng	Nghị định, chuyên công tác	Đo nhiệm chức vụ lãnh đạo	Đo nhiệm vụ	Đo nhiệm vụ	Chuyên viên	Chuyên viên cao cấp	Số CBCC trong biên chế	Nghị định, chuyên công tác	CV và trưởng	Trưởng phòng	
				Nghị định, chuyên công tác	Chuyên viên cao cấp	Đo nhiệm vụ	Đo nhiệm vụ	Đo nhiệm vụ	Chuyên viên	Chuyên viên cao cấp	Số CBCC trong biên chế	Nghị định, chuyên công tác	CV và trưởng	Trưởng phòng	
				Chuyên viên cao cấp	Chuyên viên cao cấp	Chuyên viên cao cấp	Chuyên viên cao cấp	Chuyên viên cao cấp	Chuyên viên	Chuyên viên cao cấp	Số CBCC trong biên chế	Nghị định, chuyên công tác	CV và trưởng	Trưởng phòng	
				Chuyên viên	Chuyên viên	Chuyên viên	Chuyên viên	Chuyên viên	Chuyên viên	Chuyên viên	Số CBCC trong biên chế	Nghị định, chuyên công tác	CV và trưởng	Trưởng phòng	
											Số CBCC hiện có	Nghị định, chuyên công tác	CV và trưởng	Trưởng phòng	
1	2=8+9	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
4	- 4	1	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013



Nguyễn Văn Cang

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN
(Số liệu tính từ ngày 01/1/2012 đến ngày 31/10/2013)

		Tiếp thường xuyên			Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo			Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)				Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)		
Đơn vị	Lượt Người	Vụ việc	Đoàn đông người	Lượt Người	Vụ việc	Đoàn đông người	Khiếu nại	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực vụ tư pháp	Lĩnh vực vụ tư pháp	Tố cáo	Phản ánh, kiến nghi, Khác	Chưa được giải quyết	
		C	Mỗi đoàn Người	C	C	Mỗi đoàn Người	Vụ việc	Mỗi đoàn Người	C	Về nhà, chém, độ CC, VC	Tham mưu naming	Đã được giải quyết		
Tỉnh	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	Đã có QB giải bản án của Tòa	
Thị trấn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Đã có QB giải bản án của Tòa	
Xã, Phường	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Đã có QB giải bản án của Tòa	
Tổ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Đã có QB giải bản án của Tòa	
Tổng số = 0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Đã có QB giải bản án của Tòa	

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIÁM ĐỐC M&J



Nguyễn Văn Cang

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHỎI NẠI, TÓ CÁO
 (Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

		Tiếp nhận		Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																
		Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Đơn ký trước chuyển sang		Đơn dù điều kiện xét lý			Theo nội dung			Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết			Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo		
Đơn vị		Đơn có nhiều người dùng tên	Đơn có một người dùng tên	Đơn có nhiều người dùng tên	Đơn có một người dùng tên	Lĩnh vực hành chính	Khiếu nại	Tố cáo	Lĩnh vực hành chính	Về nhà, chính sách, đất đai	Lĩnh vực hành chính	Về Đảng	Tranh nhũng	Lĩnh vực tư pháp	Chưa được giải quyết	Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn don, nặc danh)	Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyên công việc	Đơn thuộc thẩm quyền	
TT						Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	Tổng số	
1	2	344.7	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
A	Cấp huyện, sở	24	1	23	0	0	23	5	0	0	1	4	0	0	3	1	0	0	23	0
	Tổng số																			

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIAO GIÁM ĐỐC

M



Nguyễn Văn Cang

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI
(Số liệu tính từ ngày 01/1/2012 đến ngày 31/10/2013)

Đơn vị quyền	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền	Trong đó	Đã giải quyết	Kết quả giải quyết												Chấp hành thời gian giải quyet theo quy định	Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại																											
				Phân tích kết quả (vụ việc)			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước			Trả lại cho công dân			Kiến nghị xử lý hành chính																															
				Tổng số đơn nhận trong kỳ chuyển sang	Đơn lож số vụ việc	Số vụ thuộc thẩm quyền	Số vụ việc giải rút đơn bằng QĐ hành chính thích, thuyết phục	Số vụ việc giải rút đơn bằng QĐ hành chính thích, thuyết phục	Số vụ việc giải rút đơn bằng QĐ hành chính thích, thuyết phục	Khiếu nại sai lỗi	Khiếu nại sai lỗi	Giai quyết lần 1	Giai quyết lần 2	Công nhận QĐ/g/a/ lần 1	Tổng số người đã xử lý	Số người trả lời để quyết định	Số người trả lời để xác định																											
A	Cấp số	*	*	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	Tổng số =

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013



Nguyễn Văn Cang

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO
(Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết								Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo																									
		Đã giải quyết	Phân tích kết quả (vụ việc)	Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước	Trả lại công dân	Số người được bảo vệ quyền lợi	Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố	Số vụ	Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định	Tổng số quyết định	Thu hồi cho Nhà nước	Trả lại cho công dân	Đơn vị	Đã trả	Đã thu	Phải thu	Đã trả																		
TT	Đơn vị	Tổng số vụ	Tổng số vụ vi phạm	Số vụ bị khởi tố	Số vụ đã khởi tố	Tổng số vụ	Số vụ đã bị xử lý	Tổng số vụ	Tổng số vụ	Tổng số vụ	Tổng số vụ	Tổng số vụ	Tổng số đơn tố cáo																						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34		
A	Cấp sở	1	1	0	1	1	1	0	0	0	1	155,235	0	0	0	0	0	0	1	0	1	1	155,235	0	155,235	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Cang



UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHIẾU NẠI, TÓ CÁO
(Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo về công tác KNTC		Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về KNTC cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân		Kiểm tra, thanh tra trách nhiệm		Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý	
TT	Pháp luật về KNTC	Thực hiện pháp luật về KNTC		Kiến nghị xử lý		Tổng số KLTT và QĐXL đã kiểm tra	Kết quả kiểm tra
		Số cuộc	Số đơn vị có vi phạm	Tổ chức	Cá nhân		
Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Lớp	Người	Kiểm điểm, rút kinh nghiệm	Hành chính	Kiểm điểm, rút kinh nghiệm	Đã xử lý hành chính
1	2	3	4	5	12	13	18
4	0	1	100	1	6	0	0

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIÁM ĐỐC

Ng



Nguyễn Văn Cang

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHƯNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ
(Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra vụ việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
	Không có			

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIÁM ĐỐC

Ng



Nguyễn Văn Cang

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG
 (Số liệu tính từ ngày 01/11/2012 đến ngày 31/10/2013)

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	3
2	Số văn bản sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHÓ BIỂN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt CB,CC,VC, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN được tổ chức	lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật PCTN được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHÜNG		
	<i>Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	đơn vị	6
a	Xã, phường, thị trấn	đơn vị	0
b	Các phòng ban chuyên môn	đơn vị	0
c	Đơn vị sự nghiệp	đơn vị	0
d	Các chi cục, đơn vị trực thuộc khác	đơn vị	6
7	Số đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch	đơn vị	0
a	Xã, phường, thị trấn	đơn vị	0
b	Các phòng ban chuyên môn	đơn vị	0
c	Đơn vị sự nghiệp	đơn vị	0
d	Các chi cục, đơn vị trực thuộc khác	đơn vị	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới theo thẩm quyền	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	1
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	1
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị về vi phạm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiên nghị thu hồi và bồi thường	Tr.đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Tr.đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại	Tr.đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	Đơn vị	6
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp được bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức đã chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập		0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực		0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu (và cấp phó) bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu (và cấp phó) đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu (và cấp phó) đã bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
	Hình thức đã bị xử lý :		
	+ Khiển trách	Người	0
	+ Cảnh cáo	Người	0
	+ Cách chức	Người	0
	Theo cấp quản lý:		
	+ Ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện, sở và tương đương	Người	0
	+ Ở cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp xã, phòng ban và tương đương	Người	0
	+ Ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	Đơn vị	1
28	Tỷ lệ số đơn vị đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số đơn vị trực thuộc	%	87,09

PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHÜNG			
<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>			
29	Số vụ tham nhüng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhüng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<i>Qua hoạt động thanh tra</i>			
31	Số vụ tham nhüng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhüng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhüng thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị	Đơn	0
	Trong đó: + Thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, sở	Đơn	0
	+ Thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, phường, thị trấn và tương đương	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhüng đã được giải quyết	Đơn	0
	Trong đó: + Cấp huyện, sở đã giải quyết	Đơn	0
	+ Cấp xã, phường, thị trấn và tương đương đã giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhüng được phát hiện thông qua giải quyết tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhüng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
<i>Qua điều tra tội phạm</i>			
37	Số vụ án tham nhüng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng công an phát hiện, khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhüng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
<i>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHÜNG</i>			
39	Số vụ án tham nhüng đã được đưa ra xét xử trong kỳ	Vụ	0
40	Số đối tượng tham nhüng bị kết án tham nhüng	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhüng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhüng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhüng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhüng đặc biệt nghiêm trọng;	Người	0
45	Số vụ việc tham nhüng đã được xử lý hành chính	vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhüng	Người	0
	Trong đó: + Khiển trách;	Người	0
	+ Cảnh cáo;	Người	0
	+ Hạ bậc lương;	Người	0
	+ Cách chức;	Người	0
	+ Buộc thôi việc;	Người	0
47	Số vụ việc tham nhüng đã phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhüng đã phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Giá trị tài sản bị tham nhüng, gây thiệt hại do tham nhüng đã phát hiện được.</i>		
49	Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	0
50	Đất đai	m2	0
	<i>Giá trị tài sản bị tham nhüng, gây thiệt hại do tham nhüng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	0
52	Đất đai	m2	0
	<i>Giá trị tài sản bị tham nhüng, gây thiệt hại do tham nhüng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
53	Bằng tiền (tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	0
54	Đất đai	m2	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhüng</i>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhüng đã bị trả thù		0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhüng đã được khen thưởng, trong đó		0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0

Bình Định, ngày 08 tháng 11 năm 2013

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Cang